

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 02/2009/TT-BTNMT ngày 19/3/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3074/2013/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh Quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét đơn, kèm theo hồ sơ đề nghị cấp phép xả nước thải vào nguồn nước ngày 25/5/2017 của Bệnh viện Đa khoa huyện Nông Cống;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 697/TTr- STNMT ngày 20/6/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Bệnh viện Đa khoa huyện Nông Cống được xả nước thải từ hoạt động khám chữa bệnh của Bệnh viện, tại thị trấn Nông Cống, huyện Cống, tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: sông Chuôi (*đoạn chảy qua thị trấn Nông Cống, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa*).

2. Vị trí công trình xả nước thải:

(*Tọa độ vị trí xả nước thải vào nguồn tiếp nhận, và vị trí xả nước thải vào mương thoát nước chung theo hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 105⁰, múi chiều 3⁰*):

- Vị trí xả nước thải vào nguồn tiếp nhận: X = 2172 607; Y = 0568 251;
- Vị trí xả nước thải vào mương thoát nước chung thị trấn Nông Cống:

X = 2172 872; Y = 0568 472.

3. Lưu lượng xả nước thải:

- Lưu lượng xả trung bình: 44,8 m³/ngày đêm;
- Lưu lượng xả lớn nhất: 67,2 m³/ngày đêm.

4. Phương thức: Tự chảy ra mương thu gom chung thị trấn Nông Công, sau đó chảy vào sông Chuối.

5. Chế độ xả thải: 24 giờ/ngày đêm.

6. Giới hạn thông số, nồng độ chất ô nhiễm trong nước thải: Giá trị thông số các chất ô nhiễm toàn bộ nước thải sinh hoạt và các loại nước thải sản xuất của Bệnh viện Đa khoa huyện Nông Công được phép xả thải vào nguồn nước không vượt quá giá trị quy định tại:

- QCVN 28:2010/BTNMT (Cột B với hệ số K = 1,0) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải Y tế;

- QCVN 14:2008/BTNMT (cột B với hệ số K = 1,0) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

Trong đó, thông số, nồng độ các chất ô nhiễm chính giới hạn ở Bảng sau.

Bảng thông số và giới hạn nồng độ các chất ô nhiễm trong nước thải:

TT	Thông số	Đơn vị	QCVN 14:2008/BTNMT (cột B, với K = 1,0)	QCVN 28:2010/BTNMT (cột B, với K = 1,0)
1	pH	-	-	5 - 9
2	BOD ₅	mg/l	-	50
3	COD	mg/l	120	-
4	TSS	mg/l	-	100
5	H ₂ S	mg/l	-	4,0
6	NH ₄ ⁺ theo N	mg/l	-	10,0
7	NO ₃ ⁻ theo N	mg/l	-	50,0
8	PO ₄ ³⁻ theo P	mg/l	-	10,0
9	Dầu mỡ động thực vật	mg/l	-	20
10	Tổng Coliforms	MPN/100ml	-	5.000
11	<i>Salmonella</i>	Vi khuẩn/100ml	KPH	KPH
12	<i>Shigella</i>	Vi khuẩn/100ml	KPH	KPH

7. Thời hạn của giấy phép: 5 năm (năm năm), kể từ ngày ký giấy phép.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Bệnh viện Đa khoa huyện Nông Công:

1. Thực hiện đúng quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu có thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13.

3. Thực hiện quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nguồn tiếp nhận:

- Quan trắc liên tục lưu lượng nước thải đã xử lý đạt tiêu chuẩn cho phép qua đồng hồ đo lưu lượng tại vị trí cửa xả, trước khi xả nước thải vào mương thu gom chung của thị trấn Nông Công.

- Quan trắc chất lượng nước thải sau xử lý theo tần suất ba (03) tháng/lần tại vị trí cửa xả, trước khi xả nước thải vào mương thu gom chung của thị trấn Nông Công với các thông số quan trắc quy định tại Bảng (nêu trên).

- Quan trắc nguồn nước tiếp nhận: Hai (02) vị trí tại sông Chuối (*đoạn chảy qua thị trấn Nông Công, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa*); thông số quan trắc theo quy định QCVN 08 - MT : 2015/BTNMT (cột B1) - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước mặt; Tần suất quan trắc sáu (06) tháng/lần.

- Lập sổ theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận.

4. Thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải:

- Thực hiện thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình công nghệ của hệ thống xử lý nước thải như đã trình bày, cam kết trong hồ sơ đề nghị cấp phép xả nước thải vào nguồn nước, bảo đảm các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy định tại Bảng (nêu trên), Khoản 6 Điều 1 của Giấy phép này, trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu các quy định tại Bảng (nêu trên), Khoản 6 Điều 1 của Giấy phép này, phải ngừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

5. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước các cấp. Báo cáo kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá, chính quyền địa phương nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới số lượng, chất lượng nguồn nước và môi trường do xả nước gây ra.

6. Hằng năm (trước 15 tháng 12) tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá, UBND huyện Nông Công (Phòng Tài nguyên và Môi trường) về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định tại Bảng (nêu trên), Khoản 6 Điều 1 của Giấy phép này.

Điều 3. Bệnh viện Đa Khoa huyện Nông Công được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 Luật tài nguyên nước và các các quyền hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND huyện Nông Công và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát chất lượng nước thải của Bệnh viện Đa khoa huyện Nông Công, xử lý nghiêm theo quy định

của pháp luật nếu có vi phạm; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với chất lượng nước thải của Bệnh viện Đa khoa Nông Cống ra môi trường.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Bệnh viện Đa Khoa huyện Nông Cống còn tiếp tục xả nước thải vào nguồn nước như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bệnh viện Đa khoa huyện Nông Cống;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (10 bản);
- UBND huyện Nông Cống;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, NN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Quyền